

Bản án số: 212/2023/HNGĐ-ST
Ngày 14-9-2023
V/v ly hôn, tranh chấp nuôi con

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Tuyết Hồng

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Nguyễn Thị Luyến

Ông Đỗ Trọng Tuấn

- Thư ký phiên tòa: Bà Đỗ Thị Quyên - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Hải Phòng tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Đức Hình - Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 9 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng xét xử công khai vụ án thụ lý số 148/2023/TLST-HNGĐ ngày 19 tháng 5 năm 2023 về việc ly hôn, tranh chấp nuôi con theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 185/2023/QĐXXST-HNGĐ ngày 08 tháng 8 năm 2023 và Quyết định hoãn phiên tòa số 79/2023/QĐST-HNGĐ ngày 25 tháng 8 năm 2023 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Chị Đoàn Thị Hồng A; đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn B, xã C, huyện D, thành phố Hải Phòng; chỗ ở hiện nay: Thôn E, xã G, huyện D, thành phố Hải Phòng; vắng mặt và có đơn đề nghị xét xử vắng mặt.

- *Bị đơn:* Anh Trần Văn H; đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn B, xã C, huyện D, thành phố Hải Phòng; nơi tạm trú: Nhật Bản; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện, bản tự khai nguyên đơn chị Đoàn Thị Hồng A trình bày:

Chị Đoàn Thị Hồng A và anh Trần Văn H kết hôn trên cơ sở tự nguyện, tự tìm hiểu, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã C, huyện D, thành phố Hải Phòng vào ngày 23/11/2009. Sau khi kết hôn hai vợ chồng sống tại nhà anh H tại Thôn B, xã C, huyện D, thành phố Hải Phòng. Quá trình chung sống vợ chồng hạnh phúc đến năm 2018 thì phát sinh mâu thuẫn nguyên nhân do anh H đi Nhật Bản nên cách xa về khoảng cách về địa lý. Hai vợ chồng có rất nhiều mâu thuẫn

xảy ra mỗi khi liên lạc qua mạng xã hội, niềm tin dành cho nhau không còn, dẫn đến tình cảm vợ chồng phai nhạt dần, cuộc sống vợ chồng ngọt ngát, căng thẳng và không thể kéo dài thêm. Từ năm 2020 đến nay chị và con trai chuyển về bố mẹ chị tại Thôn E, xã G, huyện D, thành phố Hải Phòng sinh sống. Chị có hỏi anh H về địa chỉ tại Nhật Bản nhưng anh H không nói cho chị biết. Tuy nhiên anh H vẫn liên lạc với mẹ đẻ là bà Nguyễn Thị K; địa chỉ: Thôn B, xã C, huyện D, thành phố Hải Phòng. Chị đã cho anh H cơ hội để quy về đoàn tụ nhưng không có kết quả. Nay chị nhận thấy không ai còn quan tâm đến ai nên chị đề nghị Toà án nhân dân thành phố Hải Phòng giải quyết cho chị được ly hôn với anh Trần Văn H.

Về con chung: Vợ chồng có 01 con chung là Trần Gia I, sinh ngày 22/6/2011. Hiện con đang ở với chị nên chị đề nghị Toà án giao con Trần Gia I cho chị trực tiếp nuôi dưỡng. Việc cấp dưỡng nuôi con chị không yêu cầu Toà án giải quyết.

Về tài sản chung: Chị không yêu cầu Toà án giải quyết.

Đối với bị đơn là anh Trần Văn H: Sau khi thụ lý vụ án, Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng đã thông báo cho gia đình anh H cung cấp địa chỉ của anh H tại Nhật Bản và yêu cầu gia đình anh H cho biết kết quả đã thông báo cho anh H biết để gửi lời khai và cung cấp tài liệu, chứng cứ về Tòa án. Tòa án đã ghi ý kiến của mẹ đẻ anh H là bà Nguyễn Thị K thấy:

Quá trình chung sống vợ chồng anh H, chị A có xảy ra mâu thuẫn tuy nhiên bà cũng không hỏi sâu về mâu thuẫn của vợ chồng vì hai bên đã đủ tuổi trưởng thành, tự quyết định việc làm của mình. Năm 2018 anh H sang Nhật Bản làm việc đến nay chưa trở về Việt Nam, tuy nhiên anh H vẫn thường xuyên liên lạc điện thoại về với gia đình bà. Bà đã thông báo cho anh H biết việc chị A làm đơn xin ly hôn với anh H thì anh H đồng ý ly hôn, nhưng vì công việc bận và cách xa về khoảng cách địa lý nên anh H không thể gửi lời khai về cho Tòa án được. Bà có hỏi địa chỉ của anh H tại Nhật Bản thì anh H không trả lời. Do vậy bà không cung cấp được địa chỉ của anh H tại Nhật Bản cho Tòa án. Nay chị A làm đơn xin ly hôn với anh H thì do anh chị ấy tự quyết định, gia đình không can thiệp vào việc riêng của anh chị.

Về con chung: Chị A và anh H có 01 con chung là Trần Gia I, sinh ngày 22/6/2011, hiện cháu đang ở với chị A. Bà đã trao đổi với anh H thì anh H cho biết: Anh H đang ở xa không có điều kiện chăm sóc cháu nên anh đồng ý để cháu Bảo cho chị A nuôi dưỡng khi nào anh về Việt Nam có nguyện vọng nuôi con thì sẽ thay đổi sau. Việc cấp dưỡng nuôi con do hai anh chị tự quyết định.

Về tài sản chung: Theo gia đình được biết thì anh H và chị A không có tài sản chung.

Tại phiên tòa đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Hải Phòng phát biểu ý kiến: Qua kiểm sát việc giải quyết vụ án từ khi thụ lý đến thời điểm xét xử thấy rằng Thẩm phán và Hội đồng xét xử, Thư ký đã thực hiện đúng quy định của

Bộ luật Tố tụng dân sự. Nguyên đơn đã thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ tố tụng theo quy định tại Điều 70, Điều 71 Bộ luật Tố tụng dân sự; bị đơn chưa chấp hành đầy đủ quy định Điều 70, Điều 72 Bộ luật Tố tụng dân sự.

Về quan hệ hôn nhân: Căn cứ vào lời khai của đương sự và các tài liệu Tòa án đã thu thập thể hiện mâu thuẫn của chị A và anh H không thể hòa giải, mâu thuẫn trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được đề nghị HĐXX căn cứ vào Điều 51, Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình cần chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn cho ly hôn giữa chị Đoàn Thị Hồng A và anh Trần Văn H.

Về con chung: Chị A và anh H có 01 con chung là Trần Gia I, sinh ngày 22/6/2011, hiện đang sinh sống cùng chị A nên đề nghị giao con Trần Gia I cho chị A trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng. Việc cấp dưỡng nuôi con chị A không yêu cầu nên không đề nghị HĐXX xem xét.

Về tài sản chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không đề nghị HĐXX xem xét.

Về án phí: Chị A phải chịu án phí ly hôn theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ pháp luật tranh chấp, thẩm quyền: Đây là vụ án tranh chấp về ly hôn, nuôi con. Bị đơn anh Trần Văn H; đăng ký thường trú tại Thôn B, xã C, huyện D, thành phố Hải Phòng; hiện đang ở Nhật Bản, nguyên đơn là chị Đoàn Thị Hồng A đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn B, xã C, huyện D, thành phố Hải Phòng; chỗ ở hiện nay tại Thôn E, xã G, huyện D, thành phố Hải Phòng, căn cứ quy định tại khoản 1 Điều 28; khoản 3 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 37; điểm d khoản 1 Điều 469 của Bộ luật Tố tụng dân sự vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng.

[2] Về sự vắng mặt của đương sự: Tòa án triệu tập hợp lệ đến phiên tòa lần thứ hai, chị Đoàn Thị Hồng A vắng mặt nhưng có đơn đề nghị xét xử vắng mặt. Anh Trần Văn H vắng mặt mặc dù đã được tổng đạt, thông báo hợp lệ. Căn cứ vào Điều 227, Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự, Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt nguyên đơn, bị đơn.

[3] Về quan hệ hôn nhân: Chị Đoàn Thị Hồng A và anh Trần Văn H kết hôn với nhau trên cơ sở tự nguyện, tự tìm hiểu và có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã C, huyện D, thành phố Hải Phòng vào ngày 23/11/2009, tuân thủ đúng quy định tại Điều 8, Điều 9 Luật Hôn nhân và gia đình nên là hôn nhân hợp pháp. Quá trình chung sống vợ chồng xảy ra mâu thuẫn do năm 2018 anh H đi Nhật nên cách xa về khoảng cách địa lý, niềm tin và tình cảm không còn, cả hai vợ chồng không còn quan tâm đến nhau nữa. Xét thấy mâu thuẫn vợ chồng đã trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích của hôn nhân không đạt được nên cần chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị Đoàn Thị Hồng A với anh

Trần Văn H là phù hợp với quy định tại Điều 51, Điều 56 của Luật Hôn nhân và Gia đình.

[4] Về con chung: Chị A và anh H có 01 con chung Trần Gia I, sinh ngày 22/6/2011 hiện nay đang ở với chị A. Ly hôn, chị A có nguyện vọng được trực tiếp nuôi con; cháu Bảo cũng có nguyện vọng được ở với mẹ nên HĐXX căn cứ vào các điều 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình giao con Trần Gia I cho chị Đoàn Thị Hồng A trực tiếp nuôi dưỡng đến khi con đủ 18 tuổi. Việc cấp dưỡng nuôi con chung không yêu cầu nên HĐXX không xem xét.

[5] Về tài sản chung: Không đề nghị Tòa án giải quyết nên HĐXX không xem xét.

[6] Về án phí: Chị Đoàn Thị Hồng A phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 28; khoản 3 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 37; điểm a khoản 1 Điều 39; khoản 4 Điều 147; khoản 2 Điều 227; Điều 228; Điều 273; điểm d khoản 1 Điều 469; khoản 2 Điều 479 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 51; khoản 1 Điều 56; Điều 81, Điều 82; Điều 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ khoản 5 Điều 27 Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội; xử:

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Đoàn Thị Hồng A.

1. Về quan hệ hôn nhân: Chị Hoàng Thị Hồng Nhung được ly hôn anh Trần Văn H.

2. Về con chung: Giao con chung là Trần Gia I, sinh ngày 22/6/2011 cho chị Đoàn Thị Hồng A trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi con đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật. Việc cấp dưỡng nuôi con chung không yêu cầu nên không xem xét.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Về án phí: Chị Đoàn Thị Hồng A phải chịu 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm. Số tiền trên chị A đã nộp đủ tại biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí số 0005580 ngày 19 tháng 5 năm 2023 tại Cục Thi hành án dân sự thành phố Hải Phòng.

Về quyền kháng cáo:

Chị Đoàn Thị Hồng A có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc từ ngày bản án được niêm yết.

Anh Trần Văn H có quyền kháng cáo bản án trong hạn 01 tháng kể từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết hợp lệ theo quy định của pháp luật.

Trong trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7,7a và 9 Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND TP Hải Phòng;
- UBND xã C, H.Thủy Nguyên, HP (GCNKH ngày 23/11/2009);
- Cục THA dân sự TP Hải Phòng;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Nguyễn Thị Tuyết Hồng

Nơi nhận:

- VKSND TP Hải Phòng;
- Cục THADS TP Hải Phòng;
- UBND phường Hải Sơn, Q. Đồ Sơn, TP Hải Phòng (GCNKH ngày 09/4/2009);
- Các đương sự;
- Lưu: HCTP, HS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Tuyết Hồng